

Số: 1641/QĐ-SYT

Đồng Nai, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 (lần 12)

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI

Căn cứ Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND, ngày 16/06/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1629/QĐ-SYT ngày 29/12/2022 và Quyết định số 1630/QĐ-SYT ngày 29/12/2022 về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của Phụ trách phòng Kế hoạch - Tài chính;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 lần 12 (Phụ lục đính kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website SYT;
- Lưu: VT, KHTC.



Lê Quang Trung

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 1641/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế)

Đơn vị:	Bệnh viện đa khoa Đồng Nai	Bệnh viện đa khoa Thống Nhất	Bệnh viện Nhi đông Đồng Nai	Bệnh viện ĐKKV Long Thành	Bệnh viện ĐKKV Long Khánh	Bệnh viện Đa Liêu	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	TTYT thành phố Biên Hòa
Mã số:	1073798	1012513	1073743	1073794	1073799	1073802	1128359	1065904
Mã KBNN nơi giao dịch:	1761	1761	1761	1767	1766	1761	1761	1761
	DVT: Đồng	DVT: Đồng	DVT: Đồng					

LOẠI KHOẢN	Nội dung	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	TỔNG DỰ TOÁN GIAO
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-5.201.000.000	-	-	-	-	-	-	-500.000.000	-
130	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	-5.201.000.000	-	-	-	-	-	-	-500.000.000	-
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-3.670.396.467	-	-	-	-	-	-	1.030.603.533	-
130 - 131	<i>Y tế dự phòng</i>	<i>1.030.603.533</i>	-	-	-	-	-	-	<i>1.030.603.533</i>	-
130 - 131	+ Hỗ trợ một phần kinh phí YTDP	1.030.603.533							1.030.603.533	
130 - 132	<i>Khám bệnh, chữa bệnh</i>	<i>-4.701.000.000</i>	-	-	-	-	-	-	-	-
130 - 132	+ Hỗ trợ một phần khối điều trị	-4.701.000.000								
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-1.530.603.533	-	-	-	-	-	-	-1.530.603.533	-
130 - 131	<i>Y tế dự phòng</i>	<i>-1.530.603.533</i>	-	-	-	-	-	-	<i>-1.530.603.533</i>	-
130 - 131	Hỗ trợ một phần kinh phí YTDP	-1.530.603.533							-1.530.603.533	
130 - 131	+ KP phòng chống dịch COVID-19 (bao gồm kinh phí điều trị cho các Bệnh viện dã chiến, Khu điều trị) đã giao được chuyển nguồn sang năm 2022	-1.356.424.813				-172.230.659	-806.243.488			
130 - 131	Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phòng chống dịch COVID-19 năm 2022	-15.569.455.750	-5.947.352.262	-4.508.910.262	-2.598.840.047			-486.269.881		-3.963.300
130 - 131	NSNN hoàn trả chi phí điều trị bệnh nhân COVID-19 năm 2022 đơn vị đã ứng trước theo khoản 1, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 29/2022/NĐ-CP	16.925.880.563	5.947.352.262	4.508.910.262	2.598.840.047	172.230.659	806.243.488	486.269.881		3.963.300



Đơn vị: *TTYT huyện Xuân Lộc* *TTYT huyện Tân Phú* *TTYT huyện Trảng Bom* *TTYT huyện Cẩm Mỹ* *TTYT huyện Thống Nhất* *TTYT huyện Vĩnh Cửu* *TTYT huyện Nhơn Trạch*

Mã số: *1025637* *1073805* *1021518* *1021514* *1046430* *1027521* *1046172*
Mã KBNN nơi giao dịch: *1765* *1763* *1764* *1772* *1771* *1762* *1769*

LOẠI KHOẢN	Nội dung	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	TỔNG DỰ TOÁN GIAO
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-	-	4.979.000.000	-	-9.680.000.000	-	-
130	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	-	-	4.979.000.000	-	-9.680.000.000	-	-
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-	-	4.979.000.000	-	-9.680.000.000	-	-
130 - 131	Y tế dự phòng	-	-	-	-	-	-	-
130 - 131	+ Hỗ trợ một phần kinh phí YTDP							
130 - 132	Khám bệnh, chữa bệnh	-	-	4.979.000.000	-	-9.680.000.000	-	-
130 - 132	+ Hỗ trợ một phần khối điều trị			4.979.000.000		-9.680.000.000		
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-	-	-	-	-	-	-
130 - 131	Y tế dự phòng	-	-	-	-	-	-	-
130 - 131	Hỗ trợ một phần kinh phí YTDP							
130 - 131	+ KP phòng chống dịch COVID-19 (bao gồm kinh phí điều trị cho các Bệnh viện dã chiến, Khu điều trị) đã giao được chuyển nguồn sang năm 2022							
130 - 131	Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phòng chống dịch COVID-19 năm 2022	-3.663.848	0	-261.400.203	-14.469.032	-1.666.390.338	-78.196.577	
130 - 131	NSNN hoàn trả chi phí điều trị bệnh nhân COVID-19 năm 2022 đơn vị đã ứng trước theo khoản 1, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 29/2022/NĐ-CP	3.663.848	377.950.666	261.400.203	14.469.032	1.666.390.338	78.196.577	